

Bản án số: 315/2020/HSPT

Ngày: 30/6/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Hồ Thị Thanh Xuân – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/HSPT ngày 07/4/2020 đối với các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HSST, ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Văn P; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1972 tại tỉnh Bến Tre; Thường trú: ấp An Thới 1, xã X, huyện Y, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: B7/7 Khuất Văn Bức, ấp 2, xã Z, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Huỳnh Văn N và bà Lê Thị A; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Thị T4 và 01 con (Sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

2. Nguyễn Tiến L; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại tỉnh Bến Tre; Thường trú: ấp 15, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Minh N và bà Nguyễn Thị V; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Trương Thùy T4; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

3. Phạm Đăng K; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990 tại tỉnh Bến Tre; Thường trú: ấp An Thới, xã A, huyện Q, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: C5/33C ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Phạm Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị B; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

4. Lý Hoàng T (tên gọi khác: **Na**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1983 tại tỉnh Sóc Trăng; Thường trú: ấp Tam Sóc A, xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở: B7/20 ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khome; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Lý Hoành và bà Danh Thị Phan; Hoàn cảnh gia đình: Có 01 con (sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

5. Lê Thành T1 (tên gọi khác: **Trung Bầu**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987 tại tỉnh An Giang; Thường trú: ấp Phú Hòa B, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang ; Chỗ ở: B7/19A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Lê Minh Thăng và bà Hồ Thị Lệ Thủy; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

6. Trần Công T2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: B6/23F Khuất Văn Đức, ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Trần Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Nghĩa; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Thị Thanh Hiền và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

7. Phạm Thành T3; (tên gọi khác: **Tèo**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 165/11E Vân Thân, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ điện; Con ông Phạm Thành R và bà Trần Thị Đ; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Nguyễn Thị Thanh Y và 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

8. Vương Thanh L1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 39/7/40 Phú Thọ, Phường A, Quận S, Thành phố

Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Vương Văn H và bà Nguyễn Thị Thu M; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa:*

+ Ông Trịnh Bá Thân là luật sư của Văn phòng luật sư Trịnh Bá Thân thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L và Lê Thành T1 - Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Huyền Trang là luật sư của Công ty luật hợp danh Nam Trí Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Trần Công T2 và bị cáo Phạm Đăng K - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 31/7/2019, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Bình Chánh kết hợp cùng Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh tiến hành bắt quả tang Nguyễn Ngọc T5 đang tổ chức cho các đối tượng tham gia đá gà ăn tiền tại bãi đất trống kế địa chỉ B7/14D ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gồm: Nguyễn Văn L2, Lê Phi H1, Lê Nguyễn Phong P1, Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3, Vương Thanh L1, Phạm Bá D1, Đào Công L3, Nguyễn Minh Đ1, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn U, Trần Thanh H2, Nguyễn Văn K1 nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 con gà cùng các vật chứng liên quan sử dụng vào việc đá gà. Đồng thời, Cơ quan Công an tiến hành truy xét đưa Trát Thanh K2 và Nguyễn Minh D2 về trụ sở làm việc.

Kết quả điều tra xác định:

Vào khoảng cuối tháng 4/2019, Nguyễn Ngọc T5 bắt đầu tổ chức trường gà cho các con bạc đá gà ăn tiền tại bãi đất trống kế địa chỉ B7/14D ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh để lấy tiền xâu. Khi tổ chức, Thới chuẩn bị băng keo, cân, nước tắm gà mang đến trường gà phục vụ cho việc đá gà, cấp độ và làm trọng tài. Mỗi độ gà, Thới lấy 10% tiền xâu đá trong sổ và 5% tiền xâu đá giao hữu, hàng ngày Thới tổ chức cho khoảng 03-04 độ gà, thu tiền xâu được từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng/ngày. Khoảng 09 giờ, ngày 31/7/2019, Thới chuẩn bị cân, băng keo, nước tắm gà đến trường gà tổ chức cho các con bạc đá gà ăn tiền. T5 đứng ra cấp độ và làm trọng tài, trong ngày 31/7/2019 đã tổ chức được 04 độ gà, cụ thể:

Độ gà thứ nhất: Thới làm trọng tài cấp độ giữa con gà tre mỏng cắt với con gà tre mỏng dẫu, đá trong sổ 2.000.000 đồng và đá giao hữu 4.000.000 đồng. Do gà tre mỏng cắt nặng ký hơn nên thỏa thuận đá đồng trong sổ, đá giao hữu thì gà tre mỏng cắt chấp ăn 8. Kết quả, gà tre mỏng cắt thắng và Thới thu xâu được 400.000 đồng, những người tham gia độ gà này gồm:

* Bên gà tre mỏng cắt: P2 (chưa xác định được lai lịch) là chủ gà, nhận độ 6.000.000 đồng rồi chia lại cho Phạm Thành T1, Vương Thanh L và Trát Thanh K2. Phạm Thành T3 tham gia 200.000 đồng. Vương Thanh L1 tham gia 700.000 đồng. Trát Thanh K2 tham gia 300.000 đồng.

* Bên gà tre mỏng dẫu: Lê Nguyễn Phú T6 (tên thường gọi: Mười Hai) là chủ gà, nhận độ 6.000.000 đồng rồi chia lại cho Lê Phi H1 500.000 đồng, còn lại Phú T6 trực tiếp tham gia 5.500.000 đồng. Lê Phi H1 tham gia 500.000 đồng.

Ngoài ra còn các con bạc tham gia đá dàn sáo gồm:

- Lê Thành T1 bắt gà tre mỏng dẫu 500.000 đồng đá trực tiếp với một thanh niên (không rõ lai lịch) bắt gà Tre mỏng cắt đá chấp ăn 7 và 300.000 đồng đá trực tiếp với Lê Văn N bắt gà Tre mỏng cắt đá chấp ăn 7. Kết quả, Trung thua số tiền 700.000 đồng.

- Trần Thanh H2 bắt gà tre mỏng cắt đá 200.000 đồng trực tiếp với một thanh niên (chưa rõ lai lịch) bắt gà tre mỏng dẫu, đá đồng. Kết quả, thắng 200.000 đồng.

Độ gà thứ hai: T5 làm trọng tài cấp độ giữa con gà nòi chuối đá với con gà nòi điều, đá trong sổ 2.000.000 đồng và đá giao hữu 8.000.000 đồng. Do gà nòi chuối nặng ký hơn nên chấp gà nòi điều theo tỷ lệ đá trong sổ 2.000.000 đồng ăn 8, đá giao hữu 3.000.000 đồng ăn 8, đá giao hữu 3.000.000 đồng ăn 7 và đá giao hữu 2.000.000 đồng ăn 6,5. Kết quả: Gà nòi chuối thắng và Thới thu xâu được 600.000 đồng, những người tham gia độ gà này gồm:

* Bên gà nòi chuối: Nguyễn Thanh T7 nhận độ 8.000.000 đồng (trong đó, đá trong sổ 2.000.000 đồng ăn 8, đá giao hữu 3.000.000 đồng ăn 8 và đá giao hữu 3.000.000 đồng ăn 7) từ Thới rồi chia lại cho Nguyễn Tiến L đá giao hữu 2.000.000 đồng, còn lại Tùng tham gia đá trong sổ và giao hữu 6.000.000 đồng. Kết quả: T7 thắng. Nguyễn Tiến L tham gia 2.000.000 đồng. Lý Hoàng T tham gia 1.000.000 đồng. Nguyễn Ngọc T5 nhận tham gia đá giao hữu 1.000.000 đồng rồi chia lại cho Trần Công T2 500.000 đồng, còn lại T5 tham gia 500.000 đồng. Trần Công T2 tham gia 500.000 đồng.

* Bên gà nòi điều: Lê Nguyễn Phong P1 nhận độ 5.000.000 đồng rồi chia lại cho Lê Phi H1 2.000.000 đồng, còn lại Mai Văn P và Phong P1 mỗi người tham gia 1.500.000 đồng. Lê Phi H1 tham gia 2.000.000 đồng rồi chia cho 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) 1.000.000 đồng, còn Hiền tham gia 1.000.000 đồng. Người thanh niên (không rõ lai lịch) tham gia 1.000.000 đồng. Mai Văn P tham gia 1.500.000 đồng. Nguyễn Minh D2 tham gia 2.000.000 đồng. Bồng (không lai lịch) tham gia 3.000.000 đồng.

Ngoài ra còn các con bạc tham gia đá dàn sáo gồm:

- Trần Thanh H2 bắt gà nòi chuỗi 500.000 đồng đá dàn sáo với Mai Văn Phú bắt gà nòi điều, gà nòi chuỗi chấp ăn 6.
- Đoàn Văn T6, bắt gà nòi chuỗi 1.000.000 đồng đá dàn sáo với Bình (không rõ lai lịch).
- + Trần Thanh H2 và Mai Văn P là 800.000 đồng.
- + Đoàn Văn T6 là 1.050.000 đồng.

Độ gà thứ ba: T5 làm trọng tài cấp độ giữa con gà tre xám với con gà tre trắng, đá trong số 1.000.000 đồng và đá giao hữu 3.500.000 đồng. Do gà tre xám nặng ký hơn nên chấp gà tre trắng đá đồng trong số và đá giao hữu ăn 6. Kết quả: Gà tre xám thắng và T5 thu xâu được 200.000 đồng, những người tham gia độ gà này gồm:

* Bên gà tre xám:

- Lý Hoàng T nhận độ 3.000.000 đồng rồi chia lại cho Lê Thành T1 1.000.000 đồng, Lê Văn N tham gia 500.000 đồng và B (chưa xác được lai lịch) tham gia 500.000 đồng, còn lại T tham gia 1.000.000 đồng. Lê Thành T1 tham gia 1.000.000 đồng. Lê Văn N tham gia 500.000 đồng. B tham gia 500.000 đồng. Nguyễn Ngọc T5 nhận độ 1.500.000 đồng rồi chia lại cho Trần Công T2 tham gia 750.000 đồng, còn T5 tham gia 750.000 đồng. Trần Công T2 tham gia 750.000 đồng.

* Bên gà tre trắng: Nguyễn Minh D2 là chủ gà, tham gia 1.500.000 đồng. Bồng tham gia 3.000.000 đồng.

Độ gà thứ tư: T5 làm trọng tài cấp độ giữa con gà nòi chuỗi với con gà nòi khét, đá trong số 2.000.000 đồng và đá giao hữu 13.000.000 đồng. Do 02 con gà tương đồng nhau nên thỏa thuận đá đồng, khi 02 con gà đang đá chưa phân định thắng thua thì Công an bắt quả tang.

* Bên gà nòi chuỗi: Nguyễn Thanh T7, nhận độ 7.000.000 đồng rồi chia lại Nguyễn Tiến L (chủ gà) tham gia 1.000.000 đồng và Phạm Đăng K tham gia 1.000.000 đồng, còn lại T7 tham gia 5.000.000 đồng. Nguyễn Tiến L tham gia 1.000.000 đồng. Phạm Đăng K tham gia 1.000.000 đồng. Lý Hoàng T nhận độ 4.000.000 đồng rồi chia lại cho B (không lai lịch) 2.000.000 đồng, Quẹo (không rõ lai lịch) 1.000.000 đồng, còn lại Tha tham gia 1.000.000 đồng. B tham gia 2.000.000 đồng. Quẹo tham gia 1.000.000 đồng. Nguyễn Văn L2 nhận độ 4.000.000 đồng rồi chia lại cho T5 2.000.000 đồng, còn lại L2 tham gia 2.000.000 đồng. Nguyễn Ngọc T5 tham gia 2.000.000 đồng.

* Bên gà nòi khét: Lê Nguyễn Phú T8 nhận độ 15.000.000 đồng rồi chia lại cho Lê Nguyễn Phong P1 (chủ gà) tham gia 1.000.000 đồng, Lê Phi H1 1.000.000 đồng và Mai Văn P 500.000 đồng, còn Phú T8 tham gia 12.500.000 đồng. Lê Nguyễn Phong P1 tham gia 1.000.000 đồng. Lê Phi H1 tham gia 1.000.000 đồng. Mai Văn P tham gia 500.000 đồng.

Ngoài ra còn các con bạc tham gia đá dàn sáo gồm:

- Nguyễn Ngọc T5 tham gia 1.000.000 đồng hùn với Nguyễn Văn L2 tham gia 1.000.000 đồng bắt gà nòi chuối đá trực tiếp với Phạm Bá D1 tham gia 1.000.000 đồng hùn với Phạm Thành T3 tham gia 1.000.000 đồng bắt gà nòi khét, đá đồng.

- Phạm Bá D1 tham gia 100.000 đồng bắt gà nòi khét đá trực tiếp với Nguyễn Minh Đ1 bắt gà nòi chuối, đá đồng.

- Đào Công L3 tham gia 500.000 đồng hùn với 01 người đàn ông (không xác định được lai lịch) tham gia 500.000 đồng bắt gà nòi chuối đá trực tiếp với 01 người (không xác định được lai lịch) bắt gà nòi khét, đá đồng.

- Trần Thanh H2 tham gia 500.000 đồng hùn với Lê Thành T1 tham gia 500.000 đồng bắt gà nòi khét đá trực tiếp với 01 người thanh niên (không xác định được lai lịch) tham gia 1.000.000 đồng bắt gà nòi chuối, đá đồng.

- Trần Công T2 tham gia 500.000 đồng bắt gà nòi chuối đá trực tiếp với 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) bắt gà nòi khét, đá đồng.

- Đoàn Văn T6 tham gia 1.000.000 đồng bắt gà nòi chuối đá trực tiếp với Nguyễn Văn U bắt gà nòi khét, đá đồng.

- Nguyễn Văn K1, chuẩn bị tham gia 200.000 đồng đá dàn sáo. Sau khi cấp độ xong hai con gà được băng cựa, T5 làm trọng tài, 02 bên thả gà ra đá nhưng chưa phân định thắng thua thì bị cơ quan Công an bắt quả tang như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Mai Văn P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Tiến L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Đăng K 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lý Hoàng T 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thành T1 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Công T2 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Thành T3 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vương Thanh L1 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T5 về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Văn L2, Lê Phi H1, Lê Nguyễn Phong P1, Nguyễn Minh D2 về tội “Đánh bạc” và giải quyết về hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 20/02/2020, bị cáo Phạm Đăng K có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 21/02/2020, các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L và Trần Công T2 cùng có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 26/02/2020, bị cáo Phạm Thành T3 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 28/02/2020, bị cáo Lý Hoàng T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 03/3/2020, bị cáo Lê Thành T1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 03/3/2020, bị cáo Vương Thanh L1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà các bị

cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L2 thực hiện đã nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1, sửa bản án sơ thẩm, chuyển sang hình phạt chính là phạt tiền các bị cáo trên.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Mai Văn P 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tiến L 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Đăng K 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thành T1 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Thành T3 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vương Thanh L1 30.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” để nộp ngân sách Nhà nước.

Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Lý Hoàng T và Trần Công T2 là phù hợp nên đề nghị giữ nguyên. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Luật sư Trịnh Bá Thân thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị xử phạt tiền các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L và Lê Thành T1. Ngoài ra, luật sư còn cho rằng các bị cáo P, L và T1 có số tiền

đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần là không đúng. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L và Lê Thành T1.

Luật sư Nguyễn Thị Huyền Trang bào chữa cho bị cáo Phạm Đăng K không tranh luận về phần tội danh. Luật sư Trang cho rằng bị cáo K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ mới sinh, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, gia đình bị cáo có công cách mạng nhưng Tòa sơ thẩm chưa xem xét, vì vậy luật sư đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo K được hưởng án treo. Riêng đối với bị cáo Trần Công T2 có cha mẹ già yếu, hiện nay bị cáo đang sinh sống cùng cha mẹ, có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm cũng chưa xem xét bị cáo T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên luật sư đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều

tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 31/7/2019, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Bình Chánh kết hợp cùng Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh tiến hành bắt quả tang Nguyễn Ngọc Thới đang tổ chức cho các đối tượng tham gia đá gà ăn tiền tại bãi đất trống kế địa chỉ B7/14D ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gồm: Nguyễn Văn L2, Lê Phi H1, Lê Nguyễn Phong P1, Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3, Vương Thanh L1, Phạm Bá D1, Đào Công L3, Nguyễn Minh Đ1, Đoàn Văn T6, Nguyễn Văn U, Trần Thanh H2, Nguyễn Văn K1 nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 bằng hình thức đá gà tại các độ gà như sau: Độ thứ 01 là 11.200.000 đồng, độ gà thứ 02 là 17.400.000 đồng, độ gà thứ 03 là 7.600.000 đồng và độ gà thứ 04 là 30.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Mai Văn P tham gia 02 độ (2,4); bị cáo Nguyễn Tiến L tham gia 02 độ (2,4); bị cáo Phạm Đăng K tham gia 01 độ (4), bị cáo Lý Hoàng T tham gia 03 độ (2,3,4); bị cáo Lê Thành T1 tham gia 03 độ (1,3,4); bị cáo Trần Công T2 tham gia 03 độ (2,3,4); bị cáo Phạm Thành T3 tham gia 01 độ (độ 1 và đánh dàn sáo 500.000 đồng ở độ 4); bị cáo Vương Thanh L1 tham gia 01 độ (độ 1 và đánh dàn sáo 500.000 đồng ở độ 4). Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2, Phạm Thành T3 và Vương Thanh L1 đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lý Hoàng T, Lê Thành T1, Trần Công T2 và Phạm Thành T3 kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền. Bị cáo Vương Thanh L1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc phạt tiền. Kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là thỏa đáng, không nặng. Tuy nhiên, bị cáo Lý Hoàng T là người dân tộc Khơme nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, ngoài ra bị cáo Lý Hoàng T và bị cáo Trần Công T2 là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con 02 nhỏ, các bị cáo có nơi cư trú và đang có việc làm ổn định, trong thời gian tại ngoại các bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Bị cáo Vương Thanh L1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay đang có nơi cư trú và

công việc ổn định. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy việc bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ tăng thêm gánh nặng cho xã hội cũng như gây khó khăn thêm cho gia đình bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1. Nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xét không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe cũng như bảo đảm khả năng thi hành hình phạt của các bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1, sửa bản án sơ thẩm. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1 và Phạm Thành T3.

Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1 không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1 và Phạm Thành T3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1; sửa bản án sơ thẩm số: 18/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1 và Phạm Thành T3.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Mai Văn P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Tiến L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Đăng K 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Thành T1 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Thành T3 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lý Hoàng T: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Công T2: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vương Thanh Liêm: 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo Lý Hoàng T, Trần Công T2 và Vương Thanh L1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Mai Văn P, Nguyễn Tiến L, Phạm Đăng K, Lê Thành T1 và Phạm Thành T3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- THA-DS huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (9)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (8)
- Sở Tư pháp; (1)
- Người bào chữa; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (8)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (42) (4)

Phạm Viết Hùng